



Initial Employment Contract Form

Mẫu hợp đồng lao động ban đầu

(a Rooted Resource form only*)

This contract is between Employer (Parents) and Nanny and is not a negotiation or affiliation with Rooted. It may be used as a resource or as the actual contract as desired by both parties. Rooted is not responsible for any information obtained or used on this form by contractual parties.

Hợp đồng này là giữa Nhà tuyển dụng (Phụ huynh) và Bảo mẫu, đây không phải là thương lượng với Rooted hoặc liên kết với Rooted. Nó có thể được sử dụng như một nguồn tài nguyên hoặc như một hợp đồng thực tế theo mong muốn của cả hai bên. Rooted không chịu trách nhiệm về bất kỳ thông tin nào được các bên trong hợp đồng lấy hoặc sử dụng trên biểu mẫu này

Date _____
Employer Name _____ / If 2nd Parent: _____
Nanny Name _____

Ngày _____
Tên nhà tuyển dụng _____ / Tên khác (nếu có)
Phụ huynh: _____
Tên bảo mẫu: _____

Number of Children in the home requiring care: _____

Names and ages of children as of this date

Name	Date of birth	Age

Yêu cầu chăm sóc bao nhiêu trẻ:

Tên và độ tuổi cụ thể cho từng trẻ theo bảng sau:

Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Tuổi

Employment Agreed Upon:

Part Time (less than 32) () Full Time (32+) As needed ()

Thoả thuận làm việc với:

Làm việc bán thời gian (ít hơn 32) ()

Làm việc toàn thời gian (nhiều hơn 32) ()

Theo nhu cầu ()

Salary Determination: Hourly: _____ per hour or

Salary: _____ weekly
_____ monthly

And will be paid on _____

Salary will be paid _____ cash _____ DD

Overtime* hours will be paid at _____ per hour

*Overtime will be any hours worked over 30min past the hours initially requested

Overnight stays (10pm to 7am) will be paid at _____ per night

Travel Rate will be negotiated if request is made and accepted

Start date of employment: _____

Xác định rõ mức lương : tính theo giờ/giờ hoặc

Lương: _____ hàng tuần

_____ hàng tháng

Lương sẽ được trả vào ngày _____

Lương sẽ được trả bằng tiền mặt hay chuyển khoản

Làm thêm giờ: sẽ được trả/1 giờ

- Làm thêm giờ sẽ là bất kỳ giờ nào làm việc hơn 30 phút so với số giờ được yêu cầu ban đầu

Ở lại qua đêm (từ 10 giờ đêm đến 7 giờ sáng) sẽ được trả/1 đêm

Giá đi lại sẽ được thương lượng nếu yêu cầu được đưa ra và được chấp nhận.

Ngày bắt đầu làm việc:

Work Hours: (write in hours requested on specific days

Giờ làm việc: Viết ra số giờ yêu cầu vào từng ngày cụ thể

Monday	Tuesday	Wednesday	Thursday	Friday	Saturday	Sunday	Flexible/Week to Week Schedule
							Yes/ No

Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật	Thời gian linh hoạt /Lịch theo tuần
							Có/ Không

Daily Duties:

In addition to childcare, will housekeeping be required? Yes No.

If yes;

() Light Housekeeping

Specify duties expected:

“Light housekeeping” means different things to different people. Take the time to list out each specific duty that the nanny is expected to do. Instead of listing “Keep the children’s area tidy,” write “Vacuum the play area, be sure all toys are in their proper storage units and wipe down the children’s play surfaces at the end of each day.”

() General Housekeeping- Specify duties expected :

Nhiệm vụ hàng ngày:

Ngoài việc trông trẻ có cần dọn nhà không? Có Không

Nếu có:

Dọn sơ qua

Những công việc cụ thể mà phụ huynh muốn bảo mẫu làm:

“Dọn dẹp sơ qua” có thể khác nhau tùy vào từng người. Hãy dành thời gian để viết ra danh sách việc làm cụ thể mà phụ huynh muốn bảo mẫu làm. Thay vì viết là “giữ gìn không gian của trẻ ngăn nắp, sạch sẽ” thì hãy viết ra như “hút bụi chỗ trẻ vui chơi, cất đồ chơi vào đúng vị trí, lau bề mặt đồ chơi của trẻ vào mỗi cuối buổi”
Những việc dọn dẹp thông thường- Viết ra cụ thể từng nhiệm vụ:

Child Care Duties: Check all that apply and add any specifics

- Prepare Meals and Snacks
- Complete or assist with needs (diapers, toileting, handwashing, bathing etc)
- Attend Play Dates
- Transport Children
- Maintain a log of daily events
- Active/Creative Play with Child
- Read to child
- Practice second language (Vietnamese) with child
- Assist with homework
- _____
- _____
- _____

Nhiệm vụ chăm sóc trẻ: Xem xét tất cả các nhiệm vụ và có thể thêm bất kỳ những nhiệm vụ cụ thể khác

- Chuẩn bị các bữa ăn và bữa ăn nhẹ
- Hoàn thành hoặc hỗ trợ những nhu cầu (thay bỉm, đi vệ sinh, rửa tay, tắm, v...v)
- Tham gia vào các ngày vui chơi
- Đưa đón trẻ
- Duy trì nhật ký các sự kiện hàng ngày
- Chủ động chơi với trẻ/ Nghĩ ra những trò chơi để chơi với trẻ
- Đọc cho trẻ

___ Luyện nói tiếng việt với trẻ
___ Giúp đỡ làm bài tập về nhà

___ : _____
___ : _____
___ : _____

House Rules:

Rooms that are off limits for child and nanny: _____

Rooms that are off limits for child : _____

Allergies of family members that need to be known for the whole house (nuts, dairy, animals etc

Parking for employee: _____

Screen time limits for child: _____

Phone usage for employee (when allowed): _____

Guests allowed for child or employee: _____

Nap Time (full-time employees): Employee may rest while child is sleeping? List requests/restrictions and anything you would like the employee to do when the child is sleeping, and employee is not:

Những quy định trong nhà:

Những phòng mà trẻ và bảo mẫu không được vào:

Những phòng mà trẻ không được vào:

Những dị ứng của các thành viên trong gia đình cần được biết cho cả nhà (các loại hạt, sữa, động vật, v...v):

Nơi đậu xe của bảo mẫu:

Giới hạn về thời gian trẻ được xem phim, dùng điện thoại, Ipad:

Bảo mẫu được dùng điện thoại khi nào:

Những vị khách được cho phép của trẻ hoặc bảo mẫu:

Thời gian ngủ trưa (áp dụng cho bảo mẫu làm toàn thời gian): Bảo mẫu có thể nghỉ ngơi khi trẻ ngủ trưa không? Liệt kê các yêu cầu / hạn chế và bất kỳ điều gì bạn muốn bảo mẫu làm khi trẻ đang ngủ, và những điều không muốn bảo mẫu làm:

Privacy:

Photos: List any specific instructions in regard to photographing events or child playing. Posting to social media of pictures or names etc. Any other requests of maintaining family privacy or Nanny privacy.

Sự riêng tư:

Ảnh: Liệt kê bất kỳ hướng dẫn cụ thể nào liên quan đến chụp ảnh sự kiện hoặc lúc trẻ em chơi đùa. Về việc đăng lên mạng xã hội hình ảnh hoặc tên, v...v. Bất kỳ yêu cầu nào khác về duy trì quyền riêng tư của gia đình hoặc quyền riêng tư của Bảo mẫu.

Emergency Plan:

Parent 1 Cell # _____ Work Number# _____

Parent 2 Cell # _____ Work Number# _____

IF BOTH Parents cannot be reached in an emergency, the following people should be attempted to be contacted:

Name	Relationship	Contact Number

--	--	--

If none of the above can be reached and the child has a medical emergency or there is a home emergency the following is the instructions of the employer:

Home Emergency:

1. Contact the Landlord: Name _____ at # _____
2. If Child needs to be removed to/for safety- take the child to : _____ and continue to attempt to contact parents and emergency contacts. Parent will meet at this point as soon as possible.

Child Medical Emergency: Take child to _____ Hospital/Clinic (by ambulance as necessary) # _____
or _____ Hospital # _____.
Ambulance# _____
Poison Control # _____
Police # _____

An Authorization to Treat Form should be completed and left for nanny and a copy with child's Physician as possible and if parent desires.

Kế hoạch trong các tình huống khẩn cấp:

- Số điện thoại phụ huynh 1** _____
Số điện thoại ở nơi làm việc _____
Số điện thoại phụ huynh 2 _____
Số điện thoại ở nơi làm việc _____

Nếu cả bố và mẹ đều không bắt máy trong trường hợp khẩn cấp, thì có thể liên lạc với những người sau:

Tên	Mối quan hệ	Số liên lạc

Nếu không thể liên lạc được với bất kỳ ai ở trên và đưa trẻ đang phải cấp cứu y tế hoặc cần cấp cứu tại nhà, thì chủ lao động (phụ huynh) sẽ hướng dẫn như sau:

Khẩn cấp/ cấp cứu tại nhà:

1. Liên lạc của chủ nhà: Tên _____ tại số điện thoại _____
2. Nếu Trẻ cần được đưa đến /(vì sự an toàn) - hãy đưa trẻ đến: _____ và tiếp tục cố gắng liên hệ với cha mẹ và những người cần liên lạc trong trường hợp khẩn cấp. Phụ huynh sẽ biết được tình huống này sớm nhất có thể.

Cấp cứu Y tế Trẻ em: Đưa trẻ đến Bệnh viện / Phòng khám _____ (bằng xe cấp cứu nếu cần) số điện thoại _____
hoặc _____ Bệnh viện _____.
Xe cứu thương số: _____
Kiểm soát chất độc số: _____
Cảnh sát số: _____

Cần điền đầy đủ thông tin vào Mẫu Ủy quyền Điều trị và để lại cho bảo mẫu và một bản sao cho Bác sĩ của trẻ càng tốt nếu phụ huynh muốn.